TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** --------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★-------- M9a
Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 22 tháng 01 năm 2020***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2020/TLST - HNGĐ ngày 09/01/2020 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị ĐỖ THỊ TH** **- sinh năm 1986**

HKTT và nơi cư trú: thôn V - xã N - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh ĐỖ CẦN T** **- sinh năm 1981**

HKTT: huyện T - xã T - tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: thôn V - xã N - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/01/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Th và anh Đỗ Cần T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Đỗ Thị Th và anh Đỗ Cần T có 02 con chung là Đỗ Khánh T - sinh ngày 27/9/2013 và Đỗ Duy H - sinh ngày 20/9/2015. Chị Th và anh T thoả thuận giao

con chung là cháu Khánh T cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là cháu Duy H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Th và anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Dành yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi chị Th và anh T có yêu cầu.

- Về tài sản chung: chị Th và anh T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 6443 ngày 09/01/2020). Chị Th được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
Thẩm phán
(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;